

Bản án số: 127/2018/HS-ST

Ngày: 20/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu In

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Trọng Mãnh

2. Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Lập – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 180/2018/HSST, ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2018/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí T - sinh năm 1995;

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKTT: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ văn hóa: 01/12 - Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn Q (chết) và bà Nguyễn Thị U (1951);

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1989; vợ: Danh Thị Ngọc M, sinh năm 1993; con ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015;

* **Tiền án, Tiền sự:** Chưa.

Ngày 21/3/2018, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt quả tang và bị tạm giữ; ngày 27/3/2018, bị tạm giam theo Lệnh số 25 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:**

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1957 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 50 S, phường S1, Tp. G, Kiên Giang.

- Ông Tôn Văn D, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 435/7 đường T, phường S, Tp. G, Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

- Phan Tấn V, sinh năm 1989 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Kiên Giang.
- Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số 435/7 đường T, phường S, Tp. G, Kiên Giang.
- Chị Danh Thị Ngọc M, sinh năm 1993 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số 89/28 đường H, phường L, Tp. G, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí T không có nghề nghiệp, do muốn có tiền tiêu xài nên T lợi dụng vào đêm khuya, vắng người, lén đột nhập vào những nơi buôn bán của người khác để trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/02/2018, sau khi uống cà phê xong Nguyễn Chí T đi bộ vào trong chợ Rạch Sỏi để kiếm bạn. T có để sẵn trong túi quần 01 cây kim bấm thường dùng để sửa xe. Khi đi đến ki ốt bán hải sản khô “V” của ông Trần Văn H (sinh năm 1957) ở số 47-49 H, phường S, Tp. G, Kiên Giang thì T thấy ki ốt khóa cửa không có người và không có đèn thấp sáng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bên trong ki ốt. T đi đến cửa ki ốt lấy kim bấm ra bẻ gãy khoen khóa cửa bên trái của ki ốt làm cụm khoan khóa bị bung ra khỏi cửa sắt, T kéo cánh cửa sắt qua một bên rồi đột nhập vào bên trong. Do phía trong tối nên T dùng tay mò xung quanh thì đụng phải các mâm đựng khô mực và khô cá, T liền mò kiểm bọc để đựng khô thì đụng phải 01 tủ bằng gỗ, T kéo ngăn kéo tủ mò bên trong thì phát hiện có rất nhiều tiền polime và tiền giấy (tổng cộng 30.000.000 đồng tiền Việt Nam). Khi tìm thấy bọc thì T đổ 02 mâm khô mực trọng lượng khoảng 15kg vào trong 01 bọc và lấy toàn bộ số tiền Việt Nam 30.000.000 đồng trong ngăn kéo tủ gỗ bỏ vào 01 cái bọc khác rồi cuộn tròn bọc tiền lại và bỏ cùng trong bọc đựng khô mực.

T vác bọc khô mực đi ra ngoài, khi đi ra đến cửa thì bọc khô mực bị vướng vào cửa nhưng sợ bị phát hiện nên T nhanh chóng đóng cửa lại rồi đi bộ về nhà trọ của mình ở số 13 T, khu phố 3, phường L, Tp. G. Do cổng nhà trọ bị khóa nên T vác bọc khô leo qua hàng rào vào bên trong phòng trọ số 22 của mình và kiểm tra bọc khô mực thì không thấy bọc tiền đâu (lúc này trong phòng trọ có vợ T đang ngủ); kiểm tra bọc khô thì T thấy bị rách 01 lỗ thủng lớn nên T liền ra hàng rào của nhà trọ tìm bọc tiền nhưng không thấy mà thấy có khô mực rớt tại đây (Bút lục 50, 82).

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T lấy xe Dream của mình (hiện tại đã bán cho người khác không nhớ biển số) chở bọc khô mực này chạy đến nhà bạn là Phan Tấn V (sinh năm 1989) ở ấp Đ, xã T, huyện T1, Kiên Giang để gửi bọc khô mực ở đây. Thật nói với V khô mực này là do mấy thằng bạn đi ghe biển cho, T và V kiểm tra thấy khô mực chủ yếu là loại 1 và loại 2 còn khoảng 7kg nên cột lại vào trong bọc và để phía sau nhà V. Sau đó, T chạy xe về phòng trọ của mình; lúc này sợ bị phát hiện nên T kêu vợ con thức dậy lấy đồ cùng T đi về nhà người thân ở tỉnh Cà Mau chơi (không nhớ rõ địa chỉ). Trên đường đi T vứt bỏ cây kim

bấm xuống sông Cái Lớn mất. Khoảng 02 ngày sau, V gọi điện thoại hỏi T về số tiền T còn nợ V thì T kêu V lấy số khô mực này đem bán trừ tiền nên V đã dùng số khô mực này ăn uống và tặng cho người khác hết (Bút lục 56, 94).

Tiếp sau đó, vào khoảng 00 giờ ngày 21/3/2018, Nguyễn Chí T chạy xe mô tô hiệu Wave, màu đen - xanh, biển kiểm soát 68T1 - 8806 ngang qua xưởng mộc của anh Tôn Văn D (sinh năm 1970) ở số 435/7 T, phường S, Tp. G, Kiên Giang, thì phát hiện phía trước xưởng mộc có để 01 cái giá vồng bằng gỗ, màu cánh gián, chưa qua sử dụng. Lúc này, thấy không có người nên T liền điều khiển xe đậu cách xưởng mộc khoảng 40m rồi đi bộ lại lấy trộm giá vồng vác đem ra đặt lên yên xe, khi T đang chỉnh cho giá vồng cân bằng thì bị Công an phường Rạch Sỏi tuần tra phát hiện bắt quả tang (Bút lục 64, 88).

Đến ngày 27/3/2018, Nguyễn Chí T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra Lệnh tạm giam cho đến nay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Vật chứng thu được trong vụ án:

- 01 (một) cái giá vồng bằng gỗ, màu cánh gián, dài 2,7m, cao 1,2m, chưa qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Wave, màu đen-xanh, số máy VLFNT1P52FMH-3 40200383, số khung RNTWCH2NT41200383, gắn biển kiểm soát 68T1-8806;

- 01 (một) túi xách bên trong gồm có: 01 cây mỏ lết bằng kim loại màu xám, 01 cây kéo bằng kim loại dài 24cm, cán bọc ống cao su màu đen, 01 cây kìm dài 21cm, cán bọc cao su màu đỏ (Bút lục 38).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 74 và 75/KL-TCKH, ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá kết luận như sau:

- 01 (một) giá vồng bằng gỗ Bê Răng đã phun PU, cạnh đáy dài 1,74m; 2 cạnh bên dài 1,2m; độ dày gỗ (08 x 13 cm); chiều ngang đế 0,78m chưa qua sử dụng có giá trị là 2.800.000 đồng.

- 20kg khô mực với nhiều kích thước khác nhau, trong đó khô loại 1 và loại 2 nhiều, kích thước trung bình 22-30cm, 1kg khoảng 12-13 con mực khô. Có giá trị là 9.000.000 đồng (Bút lục số 34, 36).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả cho người bị hại Tôn Văn D 01 (một) cái giá vồng bằng gỗ, màu cánh gián, dài 2,7m, cao 1,2m. Trả cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 túi xách bên trong gồm có: 01 cây mỏ lết bằng kim loại màu xám, 01 cây kéo bằng kim loại dài 24cm, cán bọc cao su màu đen, 01 cây kìm dài 21cm, cán bọc cao su màu đỏ (Bút lục 109, 110).

Đối với chiếc xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Wave, màu đen-xanh, số máy VLFNT1P52FMH-340200383, số khung RNTWCH2NT41200383, gắn biển kiểm soát 68T1-8806 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Do số khô mực và số tiền Nguyễn Chí T trộm cắp của ông Trần Văn H không thu hồi được nên trong quá trình điều tra giữa ông Trần Văn H và bị cáo Nguyễn Chí T đã thống nhất xác định tài sản mà T trộm cắp của ông H là 15kg khô mực và 30.000.000 đồng tiền Việt Nam (Bút lục 111).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H và ông Tôn Văn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí T phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKSTPRG, ngày 20 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H và ông Tôn Văn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí T phải bồi thường.

Đối với Phan Tấn V khi được Nguyễn Chí T cho khô mực thì không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/02/2018, Nguyễn Chí T đã dùng kim bấm (chuẩn bị trước) bẻ khoen ổ khóa lén đột nhập vào ki ốt bán hải sản khô của ông Trần Văn H ở số 47-49 H, phường S, Tp. G trộm cắp được 15kg khô mực (có giá trị qua định giá là 6.750.000 đồng) và 30.000.000 đồng tiền Việt Nam để trong tủ, tổng tài sản trộm cắp của ông H là

36.750.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ ngày 21/3/2018, Nguyễn Chí T tiếp tục đến trước xưởng mộc của ông Tôn Văn D ở số 435/7 T, phường S, Tp. G lén lút trộm 01 giá võng bằng gỗ (có giá trị qua định giá là 2.800.000 đồng) thì bị Công an phường Rạch Sỏi tuần tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Đến ngày 27/3/2018, Nguyễn Chí T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra Lệnh tạm giam để điều tra.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho các phần tử tương tự khác bên ngoài xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H và ông Tôn Văn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí T phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Wave, màu đen-xanh, số máy VLFNT1P52FMH-3 40200383, số khung RNTWCH2NT41200383, gắn biển kiểm soát 68T1-8806, bị cáo đã sử dụng phương tiện này để phạm tội và vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào **khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T mức án 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 21/3/2018).

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H và ông Tôn Văn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí T phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Wave, màu đen-xanh, số máy VLFNT1P52FMH-3 40200383, số khung RNTWCH2NT41200383, gắn biển kiểm soát 68T1-8806 (Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 25/QĐ-VKSTPRG ngày 20/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/8/2018). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Công an Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THADS Tp. Rạch Giá
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THU IN